# Đề thi Đại lý thuế 2019 tổng hợp đầy đủ nhất

## I. Đề thi Đại lý thuế 2019 môn Thuế - Đề chẵn

### A. Phần 1: Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Đặc điểm nào phù hợp với thuế bảo vệ môi trường tại Việt Nam:

1. **Là thuế gián thu, thu vào sản phẩm, hàng hóa gây tác động xấu đến môi trường, áp dụng thuế suất tuyệt đối.**
2. Là thuế gián thu, thu vào sản phẩm, hàng hóa gây tác động xấu, áp dụng thuế suất theo tỷ lệ phần trăm.
3. Là thuế gián thu, thu vào hàng hóa, dịch vụ để điều tiết sản xuất, tiêu dùng, áp dụng thuế suất theo tỷ lệ phần trăm.

**Câu 2.** Sản phẩm, hàng hóa nào không chịu thuế bảo vệ môi trường:

1. Xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hóa thạch
2. **Hóa chất tẩy rửa công nghiệp**
3. Than đá
4. Dung dịch hydro-chloro-fluoro-carbon (HCFC)

**Câu 3.** Thuế TNCN phải nộp đối với hộ gia đình/cá nhân có 5 phòng trọ cho sinh viên thuê, doanh thu 200 triệu đồng/năm:

1. 1.000.000 đồng
2. **4.000.000 đồng**
3. 10.000.000 đồng
4. 20.000.000 đồng

**Câu 4.** Thu nhập từ bán sản phẩm công nghệ mới lần đầu áp dụng ở Việt Nam được miễn thuế TNDN trong:

1. Tối đa 1 năm kể từ ngày có doanh thu.
2. **Tối đa 3 năm kể từ ngày có doanh thu.**
3. Tối đa 5 năm kể từ ngày có doanh thu.
4. Tối đa 9 năm kể từ ngày có doanh thu.

**Câu 5.** Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với:

1. Thuế GTGT đầu vào của ô tô 9 chỗ trở xuống vượt mức khấu trừ.
2. Thuế TNCN khấu trừ nộp ngân sách.
3. **Thuế TNDN nộp thay nhà thầu nước ngoài (doanh thu không bao gồm thuế TNDN).**
4. Không khoản nào.

**Câu 6.** Hàng hóa nào chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:

1. Hàng mã dùng để trang trí
2. Hàng mã là đồ chơi trẻ em
3. Hàng mã là đồ dùng dạy học
4. **Không phương án nào đúng.**

**Câu 7.** Người nộp thuế tài nguyên là:

1. **Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên chịu thuế theo Luật Thuế tài nguyên.**
2. Tổ chức, cá nhân bán tài nguyên chịu thuế.
3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh tài nguyên chịu thuế.
4. Cả ba trường hợp.

**Câu 8.** Doanh nghiệp không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với:

1. Khấu hao nhà nghỉ giữa ca, nhà ăn giữa ca phục vụ người lao động.
2. **Khấu hao tài sản cố định tạm ngừng sản xuất từ 9 tháng trở lên (trừ sản xuất theo mùa).**
3. **Khấu hao vượt 1,6 tỷ đồng/xe đối với ô tô 9 chỗ trở xuống dùng kinh doanh vận tải.**
4. **Khoản chi 2 và 3.**

**Câu 9.** Công ty X nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, mua cà phê nhân từ nông dân, bán cho hộ kinh doanh Y, kê khai thuế GTGT theo:

1. Tỷ lệ 1% trên doanh thu
2. Thuế suất 5%
3. Thuế suất 10%
4. **Không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.**

**Câu 10.** Thứ tự thanh toán tiền thuế nợ, truy thu, phát sinh, chậm nộp, phạt:

1. Phát sinh, truy thu, chậm nộp, nợ, phạt
2. Phát sinh, truy thu, phạt, chậm nộp, nợ
3. **Nợ, truy thu, phát sinh, chậm nộp, phạt**
4. Nợ, truy thu, chậm nộp, phát sinh, phạt

**Câu 11.** Sau khi nhận Quyết định ấn định thuế, nếu không đồng ý, người nộp thuế:

1. Nộp thuế theo tính toán của mình và yêu cầu giải thích.
2. **Nộp đủ thuế theo quyết định và yêu cầu giải thích.**
3. Yêu cầu giải thích trước khi nộp thuế.
4. Khiếu nại, khởi kiện, nộp thuế sau khi có trả lời.

**Câu 12.** Dịch vụ vận chuyển hành khách không chịu thuế GTGT:

1. Vận chuyển hành khách đi các tỉnh, thành phố Việt Nam
2. Vận chuyển công cộng bằng xe buýt, xe điện tuyến ngoại tỉnh
3. **Vận chuyển công cộng bằng xe buýt, xe điện nội tỉnh, đô thị**
4. **Cả phương án 2 và 3**

**Câu 13.** Doanh nghiệp lỗ sản xuất kinh doanh, có thu nhập chuyển nhượng bất động sản:

1. **Được bù trừ thu nhập chuyển nhượng bất động sản với lỗ sản xuất kinh doanh.**
2. Không được bù trừ.
3. Được lựa chọn bù trừ hoặc không.

**Câu 14.** Thuế TNCN từ chuyển nhượng phần vốn góp của cá nhân cư trú:

1. Giá chuyển nhượng × 0,1%
2. Giá chuyển nhượng × 2%
3. [Giá chuyển nhượng – Giá mua – Chi phí liên quan] × 0,1%
4. **[Giá chuyển nhượng – Giá mua – Chi phí liên quan] × 20%**

**Câu 15.** Khoản chi nào của người sử dụng lao động tính vào thu nhập chịu thuế TNCN:

1. Hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo cho người lao động
2. Hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo cho thân nhân người lao động
3. **Hỗ trợ lao động nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nuôi con nhỏ**
4. **Phương án 2 và 3**

**Câu 16.** Phần tăng thêm của giá trị vốn góp khi giải thể doanh nghiệp:

1. Thu nhập chịu thuế TNCN từ chuyển nhượng vốn
2. Thu nhập chịu thuế TNCN từ kinh doanh
3. Thu nhập chịu thuế TNCN từ đầu tư vốn
4. **Thu nhập được miễn thuế TNCN**

**Câu 17.** Thuế bảo vệ môi trường phải nộp:

1. **Số lượng hàng hóa × Mức thuế tuyệt đối trên đơn vị hàng hóa**
2. Số lượng hàng hóa × Giá tính thuế × Thuế suất
3. Số lượng hàng hóa × Giá chưa thuế GTGT × Thuế suất

**Câu 18.** Sản lượng tài nguyên tính thuế khi khai thác không bán ra mà qua chế biến:

1. Sản lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ
2. Sản lượng sản phẩm bán ra trong kỳ
3. **Quy đổi từ sản lượng sản phẩm theo định mức tài nguyên trên đơn vị sản phẩm**
4. Lựa chọn một trong ba cách

**Câu 19.** Trong thời gian gia hạn nộp thuế:

1. **Không tính tiền chậm nộp đối với số thuế được gia hạn**
2. Tính chậm nộp 0.01%/ngày
3. Tính chậm nộp 0.03%/ngày
4. Tính chậm nộp 0.05%/ngày

**Câu 20.** Cơ sở kinh doanh ghi thuế suất GTGT thấp hơn quy định, cơ quan thuế phát hiện:

1. Kê khai, nộp thuế theo thuế suất trên hóa đơn
2. **Kê khai, nộp thuế theo thuế suất quy định**
3. Kê khai, nộp thuế theo thuế suất 10%

**Câu 21.** Giá tính thuế tài nguyên (trừ dầu thô, khí thiên nhiên, khí than):

1. Giá do UBND cấp tỉnh quy định
2. Giá bán đã bao gồm thuế GTGT, không thấp hơn giá UBND quy định
3. **Giá bán chưa bao gồm thuế GTGT, không thấp hơn giá UBND quy định**

**Câu 22.** Người nộp thuế bị ấn định thuế khi:

1. **Khai sai dẫn đến thiếu thuế hoặc tăng thuế hoàn**
2. Chậm nộp tiền thuế
3. **Không khai thuế, không bổ sung hồ sơ theo yêu cầu**
4. **Sử dụng hóa đơn, chứng từ bất hợp pháp**
5. **Các phương án 1, 3, 4**

**Câu 23.** Phụ cấp được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNCN:

1. **Phụ cấp quốc phòng, an ninh**
2. **Phụ cấp công vụ cán bộ, công chức**
3. Phụ cấp chức vụ cán bộ, công chức, viên chức
4. **Phương án 1 và 2**

**Câu 24.** Hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:

1. Tàu bay dùng cho an ninh, quốc phòng
2. Điều hòa nhiệt độ dưới 90.000 BTU lắp trên ô tô
3. **Chế phẩm từ cây thuốc lá dùng để hút, nhai, ngửi, ngậm**
4. Xe ô tô cứu thương

**Câu 25.** Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN:

1. **Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại nợ phải thu ngoại tệ**
2. **Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại nợ phải trả ngoại tệ**
3. **Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại tiền mặt, tiền gửi ngoại tệ**
4. **Cả ba khoản trên**

**Câu 26.** Dịch vụ không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:

1. Kinh doanh casino
2. Kinh doanh đặt cược
3. **Kinh doanh cầm đồ**
4. Kinh doanh karaoke

**Câu 27.** Đối tượng không chịu thuế GTGT:

1. **Nhà ở thuộc sở hữu nhà nước bán cho người đang thuê**
2. **Nhà ở xã hội bán cho đối tượng được mua**
3. Nhà ở thương mại bán cho người đang thuê
4. **Phương án 1 và 2**

**Câu 28.** Khi quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế:

1. Không xử phạt, nộp thuế thiếu, trốn, gian lận, chậm nộp trong 3 năm.
2. **Không xử phạt, nộp thuế thiếu, trốn, gian lận, chậm nộp trong 5 năm.**
3. Không xử phạt, nộp thuế thiếu, trốn, gian lận, chậm nộp trong 7 năm.
4. Không xử phạt, nộp thuế thiếu, trốn, gian lận, chậm nộp trong 10 năm.

**Câu 29.** Công ty A bán 100 tấn than nâu, giá chưa thuế BVMT và GTGT: 2.100.000 đồng/tấn, thuế BVMT: 15.000 đồng/tấn. Giá tính thuế GTGT:

1. 210.000.000 đồng
2. **211.500.000 đồng**
3. 232.500.000 đồng
4. 232.650.000 đồng

**Câu 30.** Hành vi vi phạm thủ tục thuế:

1. **Chậm nộp hồ sơ khai thuế**
2. Khai sai dẫn đến thiếu thuế
3. Trốn thuế, gian lận thuế
4. Chậm nộp tiền thuế

### B. Phần 2: Bài tập tự luận

**Bài 1.** Tính thuế GTGT phải nộp hoặc còn được khấu trừ của Công ty cổ phần Sao Kim trong Quý I/2019 dựa trên các nghiệp vụ kinh doanh.

**Bài 2.** Xác định thu nhập chịu thuế, thu nhập không chịu thuế/miễn thuế, các khoản giảm trừ, số thuế TNCN ông A phải nộp năm 2018, quyết toán thuế TNCN, và số thuế còn phải nộp/được hoàn.

**Bài 3.** Xác định thuế TNDN được hưởng ưu đãi, số thuế TNDN phải nộp, còn phải nộp năm 2018 của công ty A (dự án sản xuất phần mềm), và lập hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN năm 2018. Hồ sơ bao gồm:

* Tờ khai quyết toán thuế TNDN
* Phụ lục kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
* Phụ lục thuế TNDN được ưu đãi
* Phụ lục báo cáo trích lập, điều chuyển, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ

## II. Đề thi Đại lý thuế 2019 môn Thuế - Đề lẻ

### A. Phần 1: Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Sản phẩm, hàng hóa chịu thuế bảo vệ môi trường:

1. Thuốc diệt cỏ hạn chế sử dụng
2. Thuốc trừ mối hạn chế sử dụng
3. **Dung dịch hydro-fluoro-carbon**
4. **Tất cả các đáp án**

**Câu 2.** Doanh nghiệp A tạm nộp thuế TNDN 2017: 100 triệu đồng, quyết toán phải nộp: 130 triệu đồng. Số tiền phải nộp (thuế và chậm nộp) ngày 31/3/2018:

1. 30,072 triệu đồng
2. **30,12 triệu đồng**
3. 30,168 triệu đồng
4. Tất cả đều sai

**Câu 3.** Hàng hóa, dịch vụ áp dụng thuế suất GTGT 10%:

1. Xe ô tô cứu thương
2. Găng tay y tế
3. Nạng gỗ cho người tàn tật
4. **Thực phẩm chức năng**

**Câu 4.** Khoản tiền hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu trong năm quyết toán thuế TNDN:

1. **Tính vào thu nhập khác của năm quyết toán.**
2. Giảm trừ chi phí trong năm quyết toán.
3. Là thu nhập, nếu liên quan lĩnh vực ưu đãi thì được ưu đãi.
4. Tất cả đều sai.

**Câu 5.** Thu nhập miễn thuế TNCN:

1. Chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở hình thành trong tương lai
2. Ủy quyền quản lý nhà ở như người sở hữu
3. **Chuyển nhượng nhà ở, đất ở duy nhất tại Việt Nam**
4. Cả ba khoản

**Câu 6.** Hàng hóa, dịch vụ áp dụng thuế suất GTGT 0%:

1. Muối I-ốt xuất khẩu
2. **Chuyển giao công nghệ ra nước ngoài**
3. Xe ô tô bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan
4. Dịch vụ viễn thông cung cấp trong khu phi thuế quan

**Câu 7.** Tài nguyên không chịu thuế tài nguyên:

1. Khoáng sản kim loại
2. Khoáng sản không kim loại
3. **Hồi, quế, sa nhân, thảo quả do người nộp thuế trồng ở rừng tự nhiên được giao khoanh nuôi**
4. Nước thiên nhiên dùng sản xuất kinh doanh

**Câu 8.** Thu nhập không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công:

1. Tiền tham gia hội đồng quản trị
2. **Tiền tham gia các đề tài khoa học**
3. Tiền thù lao giảng dạy
4. Tiền thẩm định văn bản pháp luật

**Câu 9.** Cơ quan thuế kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, số thuế được hoàn:

1. **Bằng số thuế đủ điều kiện được hoàn**
2. Bằng số thuế đề nghị hoàn
3. Không giải quyết nếu đề nghị sai

**Câu 10.** Tài nguyên chịu thuế tài nguyên:

1. Nước biển làm mát máy
2. Thảo quả trồng ở rừng tự nhiên được giao khoanh nuôi
3. **Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình**
4. Tất cả đều đúng

**Câu 11.** Thuế GTGT đầu ra khi chứng từ ghi giá đã có thuế GTGT:

1. Giá thanh toán trừ giá tính thuế GTGT
2. **Giá thanh toán chia (1 + Thuế suất GTGT)**
3. Giá thanh toán × Thuế suất GTGT

**Câu 12.** Thu nhập/lỗ từ dự án đầu tư nước ngoài:

1. **Được bù trừ với thu nhập/lỗ trong nước**
2. Không được bù trừ
3. Lãi được bù trừ, lỗ không được
4. Lỗ được bù trừ, lãi không được

**Câu 13.** Cá nhân không cư trú có thu nhập 800 triệu đồng từ tiền lương tại Việt Nam, thuế TNCN:

1. 225,825 triệu đồng
2. **200 triệu đồng**
3. 160 triệu đồng
4. 80 triệu đồng

**Câu 14.** Giá tính thuế GTGT hoạt động xây dựng, lắp đặt bao thầu nguyên vật liệu:

1. Giá xây dựng, lắp đặt không bao gồm nguyên vật liệu, chưa có thuế GTGT
2. Giá xây dựng, lắp đặt không bao gồm nguyên vật liệu, đã có thuế GTGT
3. **Giá xây dựng, lắp đặt bao gồm nguyên vật liệu, chưa có thuế GTGT**
4. Giá xây dựng, lắp đặt bao gồm nguyên vật liệu, đã có thuế GTGT

**Câu 15.** Nguyên tắc xử phạt vi phạm pháp luật thuế không đúng:

1. Một hành vi chỉ xử phạt một lần
2. Xử lý do người có thẩm quyền
3. **Nhiều hành vi chỉ xử phạt hành vi nghiêm trọng nhất**
4. Chỉ xử phạt khi có hành vi vi phạm

**Câu 16.** Trụ sở của người nộp thuế:

1. **Tất cả các đáp án**
2. Trụ sở chính
3. Phân xưởng sản xuất
4. Nơi cư trú hoặc phát sinh nghĩa vụ thuế

**Câu 17.** Thu nhập chịu thuế TNCN từ đầu tư vốn không bao gồm:

1. Lợi tức ghi tăng vốn
2. Tăng giá trị vốn góp khi chuyển đổi mô hình doanh nghiệp
3. Lãi tín phiếu, kỳ phiếu do tổ chức tín dụng phát hành
4. **Cổ tức trả bằng cổ phiếu**

**Câu 18.** Hồ sơ xác định chi phí thuê tài sản của cá nhân được trừ:

1. Hóa đơn thuê tài sản
2. **Hợp đồng thuê tài sản và chứng từ trả tiền**
3. Hóa đơn, hợp đồng, chứng từ trả tiền
4. Hóa đơn, hợp đồng, chứng từ trả tiền, thanh toán qua ngân hàng (>20 triệu đồng)

**Câu 19.** Dịch vụ không chịu thuế GTGT:

1. **Dịch vụ khoa học và công nghệ**
2. Dịch vụ giải trí trên internet
3. **Dịch vụ phần mềm**
4. **Phương án 1 và 3**

**Câu 20.** Thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu:

1. **Nộp một lần ở khâu nhập khẩu**
2. Nộp ở khâu nhập khẩu và lưu thông
3. Nộp ở khâu nhập khẩu và lưu thông, khấu trừ thuế đã nộp
4. Tất cả đều sai

**Câu 21.** Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế khi doanh nghiệp giải thể:

1. Ngày thứ 30 kể từ quyết định giải thể
2. **Ngày thứ 45 kể từ quyết định giải thể**
3. Ngày thứ 60 kể từ quyết định giải thể
4. Ngày thứ 90 kể từ quyết định giải thể

**Câu 22.** Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế GTGT khi:

1. **Nhận tiền bồi thường đất và tài sản khi thu hồi đất**
2. **Nhận tiền chuyển nhượng quyền phát thải**
3. **Nhận tiền thưởng, hỗ trợ theo quy định**
4. **Cả ba trường hợp**

**Câu 23.** Cá nhân cư trú có thu nhập 50 triệu đồng từ lãi cho vay, thuế TNCN:

1. **2.500.000 đồng**
2. 4.000.000 đồng
3. 5.000.000 đồng
4. 2.000.000 đồng

**Câu 24.** Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế:

1. **Nộp đủ thuế, chậm nộp, phạt vi phạm**
2. Nộp đủ hồ sơ khai thuế
3. Nộp thuế phát sinh trên tờ khai
4. Đăng ký thuế

**Câu 25.** Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN:

1. Tiền lương chủ doanh nghiệp tư nhân
2. **Thù lao cho thành viên hội đồng quản trị tham gia điều hành**
3. Thù lao cho sáng lập viên không tham gia điều hành
4. Không khoản nào

**Câu 26.** Cá nhân gặp thiên tai, số thuế TNCN được xét giảm:

1. **Bằng số thuế phải nộp**
2. Bằng mức độ thiệt hại
3. Lớn hơn mức độ thiệt hại
4. Nhỏ hơn mức độ thiệt hại

**Câu 27.** Hành vi vi phạm thủ tục thuế:

1. **Chậm nộp hồ sơ khai thuế**
2. Khai sai dẫn đến thiếu thuế
3. Trốn thuế, gian lận thuế
4. Chậm nộp tiền thuế

**Câu 28.** Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi TNDN:

1. Năm đầu tiên có doanh thu từ dự án ưu đãi
2. **Năm đầu tiên có thu nhập từ dự án ưu đãi**
3. Năm đầu tiên doanh nghiệp hoạt động
4. Năm đăng ký ưu đãi thuế

**Câu 29.** Chênh lệch khi tiếp nhận thành viên góp vốn mới:

1. Thu nhập của thành viên góp vốn cũ
2. Thu nhập của doanh nghiệp nhận vốn
3. **Không phải thu nhập của thành viên cũ hay doanh nghiệp**
4. Tất cả đều sai

**Câu 30.** Thu nhập không được áp dụng ưu đãi thuế TNDN:

1. **Khai thác khoáng sản**
2. **Kinh doanh ở nước ngoài**
3. **Chuyển nhượng vốn**
4. **Tất cả các đáp án**

### B. Phần 2: Bài tập tự luận

**Câu 1.**

1. Hướng dẫn doanh nghiệp mới thành lập xác định chi phí lãi vay được trừ và không được trừ khi tính thuế TNDN.
2. Dựa trên hợp đồng vay và hóa đơn thu lãi vay giữa doanh nghiệp A và B, xác định chi phí lãi vay được tính vào chi phí được trừ.

**Câu 2.** Xác định thu nhập chịu thuế, không chịu thuế/miễn thuế, số thuế TNCN năm 2018 ông A phải nộp, còn phải nộp dựa trên tiền lương, phụ cấp, thưởng, thu nhập nước ngoài, tư vấn, trúng thưởng, chuyển nhượng đất, tiền thuê xe, giảm trừ.

**Câu 3.** Tính thuế GTGT phải nộp hoặc được khấu trừ Quý II/2019 của Công ty cổ phần Trí Tuệ, lập hồ sơ khai thuế GTGT, khai bổ sung, điều chỉnh các kỳ trước. Hồ sơ bao gồm:

* Tờ khai thuế GTGT
* Bản giải trình khai bổ sung, điều chỉnh